TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK** Bản án số: 93/2023/HS-PT Ngày: 08/5/2023	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hữu

Các Thẩm phán: Ông Y Phi Kbuôr, ông Nguyễn Văn Bằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Nguyên – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2023/TLPT-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo Nguyễn Thế Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST, ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thế Đ**; sinh năm 2002 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn TH, xã EH, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế T và bà Trần Thị Đ; có vợ là Nguyễn Thị Cẩm D và 01 con sinh năm 2022;

Nhân thân: Ngày 14/11/2019, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm về tội "Vi phạm quy định về giam gia giao thông đường bộ", theo Bản án hình sự phúc thẩm số 333/2019/HS-PT với mức hình phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo;

Tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/9/2022, đến ngày 06/12/2022 bị thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam – có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 48 phút ngày 24/7/2022, bị cáo Nguyễn Thế Đ sau khi uống rượu, đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer, chưa có biển số, chở anh Nguyễn Văn T đi trên Quốc lộ 29, hướng từ thôn TH, xã EH, huyện K đi thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Khi đến đoạn đường cua gấp khúc thuộc Km 172 + 400 tại buôn Ng, xã EH, do không làm chủ tốc độ, thiếu quan sát, không đi đúng phần đường quy định nên đã va vào thềm và tường nhà bà Lê Thị Thúy Y, sau đó tiếp tục va vào hàng rào và thềm trước nhà ông Y NH, làm anh Nguyễn Văn T ngồi sau tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra tai nạn Km 172 + 400 trên Quốc lộ 29 tại buôn Ng, xã EH, huyện K. Mặt đường trải nhựa rộng 8m; lề đường 1,5m; có giải phân cách chia thành 02 làn đường. Lấy trụ điện số 117 làm mốc chuẩn và mép đường bên phải theo hướng từ thị trấn K đi thị xã B làm mép chuẩn, xác định:

Xe mô tô không có biển số nằm ngả, nghiêng bên phải, đầu xe hướng Đông Bắc, đuôi xe hướng Tây Nam. Trục trước cách mép chuẩn 700cm, trục sau cách mép chuẩn 810cm. Vết chà in hằn trên mặt đường nhựa và mặt đất, kích thước 3.600 x 90cm có hướng từ Đông Bắc đến Tây Nam. Từ cuối vết chà cách mép chuẩn 810cm, cách trục trước xe mô tô 850cm, cách trục bánh sau xe mô tô 930cm; cách trục sau xe mô tô 60cm hướng Tây Bắc phát hiện 01 mặt nạ xe mô tô kích thước 30 x 30cm. Cách 200cm về hướng Bắc phát hiện 01 yếm chắn gió màu đen bằng nhựa kích thước 74 x 46cm, nằm sát lưới rào B40. Cách trục sau xe mô tô 124cm về hướng Tây có 01 vết xước xi măng tường nhà, kích thước 15 x 10cm, cách mặt đất 50cm.

Cách vết xước tường xi măng 70cm về hướng Tây phát hiện 01 mũ bảo hiểm màu đen nằm ngửa; cách trục sau bánh xe mô tô 250cm về hướng Nam có 01 đôi dép tông màu đỏ đen, quai màu vàng; cách góc bên trái nhà 20cm về hướng Đông thấy 01 ốp nhựa màu đen, kích thước 116 x 15cm; cách trục sau bánh xe mô tô 640cm về hướng Bắc có 01 vết bám màu đen trên cửa nhà kích thước 18 x 02cm, cách mặt đất 105cm, có chiều hướng từ Bắc vào Nam; cách 30cm xuống phía dưới thấy 01 vết chà màu đen kích thước 25 x 05cm, cách mặt đất 72cm, có chiều hướng từ Bắc vào Nam.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Kết cấu xe: Nhãn hiệu Honda, loại Winner X, màu xanh bạc đen, kích thước 200 x 72 x 100cm, dung tích 149.1cc, số khung RLHKC3713KY040447, số máy KC34E1076430. Gương chiếu hậu bên trái gập ngược về phía trước, mặt hướng lên trên; cách chân gương về hướng đuôi xe 03cm, phía bên phải có dính vết đất màu đỏ. Tay cầm lái bên trái bị mòn, kích thước 05 x 01cm, tay thắng bên trái bong tróc sơn, dính đất đỏ, kích thước 01 x 01cm. Ốp nhựa mặt nạ trước, đèn báo tín hiệu trước bên phải, bên trái, yếm chắn gió bên phải của xe bị rớt. Lọc dầu thắng bị mài mòn, kích thước 05 x 01cm. Tay cầm lái bên phải bị mài mòn, kích thước 2,5 x 03cm, dính vết đất đỏ.

Ốp yếm nhựa chắn gió bên phải có bị mài mòn, kích thước 2,5 x 0,5cm, rớt dây tay ga, hệ thống lọc gió bị bóp méo. Yên xe bị hở, rách. Khung sắt sau yên xe bong tróc sơn kích thước 16 x 02cm. Ống xả khói bị gãy, lốc máy xe bị vỡ hoàn toàn.

Tại kết luận giám định số 283/TTh -TTPY ngày 24/8/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đăk Lăk kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn Văn T là do ngừng hô hấp, tuần hoàn do chấn thương sọ não nặng, chấn thương ngực kín, nhiều thương tích do tại nạn giao thông.

Kết quả xét nghiệm của Bệnh viện đa khoa thị xã B xác định nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Thế Đ là 1,45G/L.

Vật chứng vụ án: 01 chiếc xe mô tô chưa có biển kiểm soát, màu xanh đen bạc, kích thước 200 x 72 x 100cm, nhãn hiệu Honda, số loại Winner X dung tích 149.1cc, số khung RLHKC3713KY040447, số máy KC34E1076430; 01 mũ bảo hiểm màu đen, loại mũ nửa đầu; 01 đôi dép tông màu đỏ đen, quai màu vàng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST, ngày 28/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế Đ phạm tội "Vi phạm quy định về giam gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thế Đ** 04 (bốn) năm tù.

Tổng hợp hình phạt 02 năm tù đối với bị cáo tại Bản án hình sự phúc thẩm số 333/2019/HS-PT ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 06/12/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/3/2023, bị cáo Nguyễn Thế Đ kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung đề nghị Tòa án án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát cho rằng tại Bản án hình sự phúc thẩm số 333/2019/HSPT ngày 14/11/2019, của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, đã xét xử bị cáo Nguyễn Thế Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, là tội rất nghiêm trọng do vô ý; khi phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 08 tháng 11 ngày; do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự thì bị cáo được coi là không có án tích. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là không đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thế Đ. Áp dụng điểm a khoản 1; điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù về tội "Vi phạm quy định về giam gia giao thông đường bộ"; áp dụng khoản 5 Điều 65; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt tại Bản án hình sự phúc thẩm số 333/2019/HSPT ngày 14/11/2019, của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đối với bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì thêm; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 48 phút, ngày 24/7/2022, bị cáo Nguyễn Thế Đ sau khi uống rượu đã điều khiển xe mô tô chở theo anh Nguyễn Văn T đi theo hướng từ xã EH, huyện K đến thị xã B. Khi đến đoạn đường cua gấp khúc thuộc Km 172 + 400 tại buôn Ng, xã EH, đã va vào thềm và tường nhà bà Lê Thị Thúy Y, sau đó va vào hàng rào và thềm trước nhà ông Y NH, hậu quả làm anh T ngồi sau tử vong.

Kết quả điều tra xác định được bị cáo Nguyễn Thế Đ khi điều khiển xe máy đã không làm chủ tốc độ, thiếu quan sát, không đi đúng phần đường quy định nên đã gây tai nạn; bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông khi trong máu đã có nồng độ cồn là 1,45G/L. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ; vi phạm khoản 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông Vận tải quy định về tốc độ, khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về giam gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng tội.

[2] Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 333/2019/HSPT ngày 14/11/2019, của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, đã xét xử bị cáo Nguyễn Thế Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, là tội rất nghiêm trọng do vô ý; khi phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 08 tháng 11 ngày. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự thì bị cáo được coi là không có án tích. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là không đúng pháp luật.

[3] Xét thấy, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo cùng gia đình đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có công với Cách mạng, bà nội của bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập với xã hội.

[4] Do bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách khi chấp hành án treo, vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 02 năm tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 333/2019/HS-PT ngày 14/11/2019, của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk và tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về án phí:

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Thế Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế Đ - Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST, ngày 28/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thế Đ** 03 (ba) năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 06/12/2022.

Áp dụng khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Thế Đ phải chấp hành hình phạt 02 năm tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 333/2019/HS-PT ngày 14/11/2019, của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk; buộc bị cáo Nguyễn Thế Đ phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 06/12/2022.

[2] Về án phí:

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thế Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- VP CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Năng;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện Krông Năng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Duy Hữu